TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN GIA B	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH BẮC NINH	

Bản án số: 63/2023/HSST

Ngày: 25/9/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thạch Thiên hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Vũ Xuân Nghĩa

2.Ông Nguyễn Đình Kiên.

*-Thư ký phiên toà***:** Ông Nguyễn Văn Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B tham gia phiên tòa***:** Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/HSST ngày 01/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 05/9/2023 đối với các bị cáo:

1.Đào Văn Q, sinh năm 1962.

HKTT: Thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam; Quốc tịch Việt Nam; Trình độ học vấn: 10/10. Con ông Đào Văn Qu, sinh năm 1934 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1937. Gia đình bị cáo có 05 anh em ruột. Bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1963; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản thân bị cáo có nhiều thành tích trong công tác, được tặng thưởng nhiều giấy khen, bị cáo được tặng huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến ngày 16/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

2.Nguyễn Huy T, sinh năm 1972.

HKTT: Thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam; Quốc tịch Việt Nam. Trình độ học vấn: 10/10. Con ông Nguyễn Huy G, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1953. Gia đình bị cáo có 04 anh em ruột. Bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị N, sinh năm 1973; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản thân bị cáo có nhiều thành tích trong công tác, được tặng thưởng nhiều giấy khen.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến ngày 16/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

3.Nguyễn Bá T, sinh năm 1963.

HKTT: Thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam; Quốc tịch Việt Nam;Trình độ học vấn: 10/10. Con ông Nguyễn Bá M, sinh năm 1922 (đã chết) và bà Phan Thị T, sinh năm 1921 (đã chết). Gia đình bị cáo có 07 anh em ruột. Bị cáo là con thứ bẩy; Vợ: Phạm Thị Ch, sinh năm 1964; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản thân bị cáo có nhiều thành tích trong công tác, được tặng thưởng nhiều giấy khen. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2023 đến ngày 23/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Bùi Văn Ch, sinh năm 1971. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1975. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Đăng M, sinh năm 1971. Có mặt.

4. Ông Phạm Khắc N, sinh năm 1970. Có mặt.

5. Ông Đào Ng L, sinh năm 1983. Vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đào Văn T, sinh năm 1969. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1966. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1981. Có mặt.

4. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1982. Có mặt.

5. Ông Phạm Ích Th, sinh năm 1962.(uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị Thoả, sinh năm 1961). Có mặt.

6. Ông Phạm Ích Đ, sinh năm 1945. (uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị Phái, sinh năm 1954). Có mặt.

7. Anh Phạm Ích S, sinh năm 1985. Có mặt

8. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1966. Có mặt

9. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1985. Có mặt

10. Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1974. Có mặt

11. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1963. Có mặt

12. Bà Bùi Thị N, sinh năm 1973. Có mặt

13. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1986. Có mặt

14. Chính quyền thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B.

Người đại diện : Ông Nguyễn Bá H – Trưởng thôn Ngăm L. Có mặt

Cùng trú tại : Thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

15. Ủy Ban nhân dân xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Văn Th – Chủ tịch UBND xã Lãng N. Có mặt

N DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ năm 2006 đến năm 2015, chính quyền thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh qua các thời kỳ đã nhiều lần tổ chức bán đất trái thẩm quyền để lấy tiền xây dựng các công trình phúc lợi của thôn. Cụ thể:

*** Việc bán đất năm 2007:**

Năm 2006, chính quyền thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B do ông Nguyễn Đăng D là trưởng thôn. Để thực hiện việc tu sửa lại khuôn viên của đình làng, do lúc này gia đình anh Bùi Văn Ch có một quán sửa xe đạp, diện tích khoảng 12m2 giáp đường và nằm sát với khuôn viên đình thôn Ngăm L nên ông Nguyễn Đăng D đã tiến hành họp quân dân chính và đã thống nhất với gia đình

anh Bùi Văn Ch đổi cho anh Ch 01 thửa đất ở chỗ khác. Sau khi hai bên thống nhất thì anh Ch đã tháo rỡ quán sửa xe, thôn Ngăm L trả thửa đất khác có diện tích 65m2 nằm trong khuôn viên của đình làng và anh Ch phải nộp thêm 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) có phiếu thu ngày 15/5/2006 và ngày 13/6/2006. Tuy nhiên, sau đó các cụ thôn Ngăm L không đồng ý cho anh Ch sử dụng thửa đất trong khuôn viên đình nên chính quyền thôn Ngăm L chưa chọn được khu vực để giao đất cho nhà anh Ch.

Năm 2007, thôn Ngăm L bầu và kiện toàn nhân sự khóa mới, lúc này ông D không làm trưởng thôn nữa, chính quyền thôn Ngăm L mới gồm Đào Văn Q là Bí thư Ch bộ và Nguyễn Bá T ở cùng thôn là Trưởng thôn. Do anh Ch nhiều lần gặp và giục thôn hoàn tất thủ tục để đổi cho anh một thửa đất khác nên ngày 20/10/2007, chính quyền thôn Ngăm L gồm Đào Văn Q- Bí thư Ch bộ thôn và Nguyễn Bá T- Trưởng thôn cùng với cán bộ thôn và tổ hội đồng nhân dân là Nguyễn Huy T, Phạm Ích H, sinh năm 1963, Phạm Khắc N, sinh năm 1962, Nguyễn Bá Ng, Nguyễn Đăng D, sinh năm 1966, Nguyễn Bá B, Bùi Văn H, sinh năm 1960 đã tiến hành lập biên bản giao đất cho anh Ch thửa đất 824 diện tích 101m2 ở giáp ao trước cửa đình thôn Ngăm L, do diện tích thửa đất lớn hơn 36m2 so với diện tích thống nhất lúc trước nên hai bên thống nhất anh Ch phải nộp thêm 24.000.000 đồng (có phụ lục lập ngày 20/10/2007; phiếu thu ngày 17/5/2008 và 28/8/2008).

Về hiện trạng sử dụng đất: Thửa đất trên hiện chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hiện nay gia đình anh Ch đã làm một lán mái tôn trên thửa đất trên.

- Tại văn bản trả lời số 3274/CV-TNMT và Công văn số 3368/CV-TNMT ngày 13/12/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gia B, xác định:

+ Việc giao bán đất năm 2007 của thôn Ngăm L, xã Lăng N là sai về thẩm quyền giao đất theo quy định tại Điều 37 Luật đất đai năm 2003.

+ Về quy hoạch sử dụng đất đối với thửa đất số 824 tờ bản đồ số 28 xã Lăng N được sở tài nguyên và môi trường phê duyệt năm 2019: thời điểm năm 2008 thửa đất được quy hoạch là đất ở nông thôn. Hiện nay, theo Quyết định số 222/QĐ-UBND, ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh phê duyệt về việc quy hoạch sử dụng đất 2021- 2030 huyện Gia B thì thửa đất trên được quy hoạch là đất thể dục thể thao.

+ Đối với việc xem xét, xét duyệt cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất: thửa đất trên hiện không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất nên không được xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Diện tích đất được giao trái thẩm quyền sẽ bị thu hồi theo quy định tại Điều 64 luật đất đai năm 2013.

- Tại công văn trả lời số 673/CV-CNVPĐKĐĐ của Ch nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai huyện Gia B, xác định:

+ Thửa đất số 824 thuộc địa phận thôn Ngăm L, xã Lăng N, huyện Gia B thuộc tờ bản đồ số 28, thửa đất trên thuộc khu vực TL284 từ tiếp giáp đê Đại Hà đến hết địa phận xã Đại Bái; Vị trí 1.

+ Hiện nay thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Thửa đất trên nằm trong quy hoạch sử dụng đất năm 2021-2030 là đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao, không đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vì không phù hợp với quy hoạch đất ở.

Việc thu Ch số tiền thu từ việc đổi đất của anh Ch: Đối với tiền 49.000.000 đồng thu được do bán đất cho anh Bùi Văn Ch thôn Ngăm L đã Ch số tiền 25.000.000 đồng vào việc sửa chữa cụm Trường tiểu học Ngăm L (Có biên bản nghiệm thu và tổng hợp thu, Ch). Đối với số tiền 24.000.000 đồng thôn Ngăm L thu năm 2008 thôn Ngăm L Ch vào các việc Ch thường xuyên của thôn.

Việc bán đất giai đoạn 2008 – 2009:

Giai đoạn 2008- 2009, Đào Văn Q là bí thư Ch bộ thôn, Nguyễn Bá T là trưởng thôn, ông Phạm ích H, sinh năm 1963 là kế toán thôn, ông Phạm Khắc N, sinh năm 1962 là Phó chủ nhiệm hợp tác xã và ông Nguyễn Đăng Nh, sinh năm 1954 là thủ quỹ của thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B. Ngày 13/5/2008, thôn Ngăm L tổ chức họp Hội nghị quân, dân, chính do Nguyễn Bá T- Trưởng thôn trủ trì, N dung cuộc họp bàn về việc chuyển đổi mục đích sử dụng, bán đất khu hồ Ngăm Giáo để gây quỹ xây dựng công trình phúc lợi của địa phương, thời điểm này có 05 hộ gia đình có đơn mua đất và thống nhất giá 450.000 đồng/1m2.

- Ngày 01/6/2008, Ch bộ thôn Ngăm L tiến hành họp Ch bộ do Đào Văn Q chủ trì và thống nhất giá đất khu hồ Ngăm Giáo đưa lên 500.000 đồng/1m2.

+ Ngày 23/8/2008, thôn Ngăm L tổ chức mở thầu công khai tại đình làng, lúc này chỉ có ông Đào Văn T tham gia đấu thầu, và trúng thầu. Thôn Ngăm L thu của ông Th tổng số tiền 76.000.000 đồng. Đến ngày 20/10/2008, thôn Ngăm L đã tiến hành lập biên bản giao đất cho gia đình ông Đào Văn T diện tích 143m2 đất khu hồ Ngăm Giáo. Ký biên bản giao đất có thành phần gồm: Đào Văn Q, Nguyễn Bá T, Phạm Khắc N, Phạm Ích H, Nguyễn Bá Ng, Bùi Văn H, Nguyễn Huy T.

`- Tiếp đó vào các ngày 03/9/2009, 14/9/2009, 03/10/2009 và ngày 05/11/2009 Ch bộ thôn Ngăm L tiến hành họp do Đào Văn Q, Bí thư Ch bộ chủ trì và thống nhất tiếp tục chuyển đổi đất hồ Ngăm Giáo thống nhất thu 550.000 đồng/1m2 để lấy kinh phí xây dựng đường giao thông N đồng.

Thực hiện nghị quyết Ch bộ, chính quyền thôn đã tiến hành họp quân dân chính, họp dân để thống nhất việc mở thầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất Hồ Ngăm Giáo. Ngày 08/11/2009 thôn Ngăm L tổ chức mở thầu đất Hồ Ngăm Giáo và thống nhất giá 510.000 đồng/1m2, tham gia chỉ đạo, tổ chức đấu thầu có Đào

Văn Q– Bí thư Ch bộ, Nguyễn Bá T – Trưởng thôn (ngoài ra còn có ông Phạm ích H – Kế toán thôn, Phạm Khắc N– Phó chủ nhiệm hợp tác xã, Nguyễn Huy T – Tổ Hội đồng nhân dân thôn Ngăm L, Phó chỉ huy quân sự xã Lãng N). Thời điểm này, tham gia đấu thầu có 04 gia đình: Ông Phạm Ích Đ, ông Nguyễn Xuân T; ông Nguyễn Xuân M, ông Nguyễn Huy B đều là người thôn Ngăm L trúng thầu.

Ngày 09/11/2009, chính quyền thôn Ngăm L gồm các thành phần tổ chức mở thầu như trên cùng một số ông bà trong thôn tiến hành lập biên bản giao đất cho các hộ trên, các gia đình trên nộp tiền cho thôn Ngăm L, khi thu tiền thôn Ngăm L thu nhiều lần và có viết phiếu thu do ông Nguyễn Đăng Nh làm thủ quỹ viết, cụ thể:

+ Sau khi trúng thầu ông Nguyễn Huy B nHư lại phiếu trúng thầu cho ông Phạm Ích Th là người cùng thôn, ông Phạm Ích Th được giao 143m2 đất và nộp tổng số 76.000.000 đồng;

+ Ông Phạm Ích Đ được giao 150m2 đất và đã nộp tổng số tiền 76.000.000 đồng (73.500.000 đồng và 2.500.000 tiền làm sổ đỏ);

+ Ông Nguyễn Xuân M được giao 286m2 đất, đã nộp tổng số tiền 133.000.000 đồng;

+ Ông Nguyễn Xuân T được giao 143m2 đất, đã nộp tổng số tiền 76.000.000 đồng;

* Hiện trạng các thửa đất hiện tại được quy hoạch thuộc tờ bản đồ số 31, cụ thể:

+ Đối với thửa đất số 141 (Diện tích theo bản đồ được phê duyệt là 126,9 m2), của ông Đào Văn T hiện nay ông Thứa, đã xây dựng nhà kiên cố 3 tầng, hiện nay gia đình ông Th đang sinh sống trên thửa đất.

+ Đối với thửa đất số 140 (diện tích theo bản đồ được phê duyệt 144m2), của ông Phạm Ích Đ, Bà Nguyễn Thị Phái, hiện tại ông Đ, bà Ph đã cho con trai là Phạm Ích S và xây dựng nhà kiên cố 02 tầng, hiện cả gia đình anh Sỹ đang sinh sống trên thửa đất.

+ Đối với thửa đất số 137 (diện tích theo bản đồ được phê duyệt là 276,6 m2), của ông Nguyễn Xuân M, hiện tại đang trồng rau, chưa xây dựng công trình gì trên thửa đất.

+ Đối với thửa đất số 139 (diện tích theo bản đồ được phê duyệt là 143 m2), của ông Nguyễn Xuân T, hiện tại đã bán cho chị Nguyễn Thị H là người cùng thôn, hiện tại chị H đã xây dựng nhà kiên cố 3 tầng, gia đình chị H đang sinh sống trên thửa đất.

+ Đối với thửa đất 138 (diện tích theo bản đồ được phê duyệt là 143 m2), của ông Phạm Ích Th, ông Th đã cho con gái là Phạm Thị T, hiện tại chị Th đã xây dựng nhà kiên cố 2 tầng và đang sinh sống trên thửa đất.

Tại Văn bản trả lời số 2541/CV-TNMT ngày 30/9/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gia B xác định:

+ Diện tích giao bán đất năm 2008 – 2009 theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2005 – 2015 các thửa đất 137, 138, 139, 140, 141 thuộc tờ bản đồ số 31 xã Lãng N được quy hoạch thời điểm 2008 – 2009 là đất nuôi trồng thủy sản. Hiện nay theo quy hoạch sử dụng đất huyện Gia B thời kỳ 2020 – 2030 các thửa đất trên được quy hoạch là: Đất ở nông thôn.

+ Các trường hợp giao đất trái thẩm quyền từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2014, nếu không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch thì được cấp GCNQSD đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định Ch tiết thi hành luật đất đai.

Tổng diện tích đất mà chính quyền thôn Ngăm L, xã Lãng N đã bán trong giai đoạn 2008- 2009 là 865m2, thu tổng số tiền là 437.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi bẩy triệu đồng), cụ thể, năm 2008 bán 143m2 đất thu số tiền 76.000.000 đồng, năm 2009 bán 04 mảnh tổng diện tích 722m2 đất thu tổng số tiền 361.000.000 đồng. Do diện tích đất trên phù hợp với quy hoạch đất ở, người mua đất được xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không bị thu hồi đất nên xác định hành vi bán đất trái thẩm quyền trên đã gây thiệt hại cho Nhà nước.

Ngày 20/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh ra Yêu cầu số 20/YCĐG, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh xác định giá trị của 05 thửa đất do chính quyền thôn Ngăm L tại thời điểm bán năm 2008 và 2009.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 15/KL-HĐĐG ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Gia B kết luận:

+ Giá trị thửa đất 141, thuộc tờ bản đồ số 31, khu vực 2, vị trí 1, diện tích 126,9 m2 tại thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B tại thời điểm tháng 10 năm 2008 là 6.345.000 đồng (Sáu triệu ba trăm bốn mươi năm nghìn đồng).

+ Giá trị thửa đất 137, thuộc tờ bản đồ số 31, khu vực 2, vị trí 1, diện tích 276,6 m2 tại thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B tại thời điểm tháng 11 năm 2009 là 13.830.000 đồng (Mười ba triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng).

+ Giá trị thửa đất 138, thuộc tờ bản đồ số 31, khu vực 2, vị trí 1, diện tích 143 m2 tại thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B tại thời điểm tháng 11 năm 2009 là 7.150.000 đồng (Bẩy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Giá trị thửa đất 139, thuộc tờ bản đồ số 31, khu vực 2, vị trí 1, diện tích 143 m2 tại thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B tại thời điểm tháng 11 năm 2009 là 7.150.000 đồng (Bẩy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Giá trị thửa đất 140, thuộc tờ bản đồ số 31, khu vực 2, vị trí 1, diện tích 144 m2 tại thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B tại thời điểm tháng 11 năm 2009 là 7.200.000 đồng (Bẩy triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị 05 thửa đất thôn Ngăm L bán năm 2008 – 2009 là đất ao có tổng trị giá là: 41.675.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu sáu trăm bẩy mươi năm nghìn đồng).

* Việc sử dụng số tiền bán đất có được: Đối với số tiền 437.000.000 đồng thu được do bán đất Hồ Ngăm Giáo năm 2008-2009 thôn Ngăm L Ch vào việc làm đường giao thông N đồng hết tổng số tiền là 633.298.000 đồng. Như vậy thôn Ngăm L đã Ch hết số tiền thu được do bán đất hồ Ngăm Giáo vào việc xây dựng đường giao thông N đồng (Có báo cáo quyết toán và phiếu Ch).

Việc bán đất năm 2012:

Ngày 04/12/2011, Ch bộ thôn Ngăm L, đứng đầu là Đào Văn Q- Bí thư Ch bộ chủ trì, tiến hành họp bàn và giao cho trưởng thôn chuyển đổi thửa đất 104m2 lấy kinh phí xây dựng công trình phúc lợi địa phương.

Ngày 14/02/2012, chính quyền thôn Ngăm L gồm Đào Văn Q- Bí thư Ch bộ, Nguyễn Bá T- Trưởng thôn cùng các ông Phạm Khắc N, Phạm Ích H, Nguyễn Bá Ng, Nguyễn Huy T cùng tiến hành lập biên bản giao thầu lâu dài, chuyển đổi mục đính sử dụng đất cho anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1975, trú tại: Ngăm L, Lãng N, Gia Bình, Bắc Ninh 01 thửa đất số 285 tờ bản đồ số 28 có diện tích 104m2 ở giáp ao trước cửa đình thôn Ngăm L với số tiền là 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng), (có phiếu thu ngày 14/02/2012, 25/5/2012, 16/11/2012 và 18/12/2013.)

Hiện trạng sử dụng đất: Hiện nay, anh H đang sinh sống trên mảnh đất này và đã xây nhà kiên cố 02 tầng năm 2015, hiện thửa đất này chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Tại văn bản trả lời số 3274/CV-TNMT và Công văn số 3368/CV-TNMT ngày 13/12/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gia B, xác định:

+ Việc giao bán đất năm 2012 của thôn Ngăm L, xã Lãng N là sai về thẩm quyền giao đất theo quy định tại Điều 37 Luật đất đai năm 2003.

+ Về quy hoạch sử dụng đất đối với thửa đất số 285 tờ bản đồ số 28 xã Lãng N được sở tài nguyên và môi trường phê duyệt năm 2019: Đối với thửa đất số 285 tờ bản đồ số 28 xã Lãng N thời điểm năm 2012 thửa đất được quy hoạch là đất ở nông thôn. Hiện tại vị trí thửa đất được quy hoạch là đất thể thao.

+ Đối với việc xem xét, xét duyệt cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất: Thửa đất trên hiện không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất nên

không được xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Diện tích đất được giao trái thẩm quyền sẽ bị thu hồi theo quy định tại Điều 64 luật đất đai năm 2013.

- Tại công văn trả lời số 673/CV-CNVPĐKĐĐ của Ch nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai huyện Gia B, cụ thể:

+ Thửa đất số 825 thuộc địa phận thôn Ngăm L, xã Lãng N, huyện Gia B thuộc tờ bản đồ số 28, thửa đất trên thuộc khu vực TL284 từ tiếp giáp đê Đại Hà đến hết địa phận xã Đại Bái; Vị trí 1.

+ Hiện nay thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Thửa đất trên nằm trong quy hoạch sử dụng đất năm 2021-2030 là đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao, không đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vì không phù hợp với quy hoạch đất ở.

Do diện tích đất trên không phù hợp với quy hoạch đất ở nên xác định hành vi bán đất của chính quyền thôn Ngăm L năm 2012 đã gây thiệt hại cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng).

Việc thu Ch số tiền thu của anh Hư: Đối với số tiền 410.000.000 đồng thu được do bán đất cho anh Nguyễn Xuân H, thôn Ngăm L đã Ch vào việc xây dựng rãnh thoát nước đường làng thôn Ngăm L (Có các tài liệu tạm ứng, giao tiền thể hiện việc Ch cho việc làm rãnh thoát nước)

Giai đoạn năm 2015

Giai đoạn này, Đào Văn Q tiếp tục là bí thư Ch bộ thôn, Nguyễn Huy T là trưởng thôn, ông Nguyễn Bá Ng là thủ quỹ của thôn. Ngày 15/01/2015, Ch bộ thôn Ngăm L do Đào Văn Q- Bí thư Ch bộ chủ trì tiến hành họp bàn về việc xây dựng các công trình của thôn (Đình, Chùa, Nhà văn hóa) và tìm nguồn kinh phí bằng hình thức thu tiền diện tích đất của các hộ dân lấn Chếm ra Hồ Ngăm Giáo, sau đó thông báo trên loa truyền thanh của thôn về việc thu tiền đất, có 03 hộ gia đình lấn Chếm ra hồ Ngăm Giáo đã ra nộp tiền cho thôn, cụ thể;

+ Ông Nguyễn Đăng M đứng tên thửa đất số 117, tờ bản đồ số 31, có diện tích 182m2 đã được cấp GCNQSDĐ, ông M đã mua thêm phần diện tích lấn Chếm là 243,9m2. Gia đình ông M đã nộp cho chính quyền thôn tổng số tiền là 400.000.000 đồng, cụ thể: Ngày 27/01/2015, ông Nguyễn Đăng T (là em trai ông Nguyễn Đăng M) nộp cho Nguyễn Huy T – Trưởng thôn Ngăm L số tiền 100.000.000 đồng; tiếp đó ngày 02/02/2015, ông Tĩnh tiếp tục nộp cho Nguyễn Huy T số tiền 200.000.000 đồng. Ngày 17/02/2015, ông Nguyễn Đăng M nộp cho Nguyễn Huy T số tiền 100.000.000 đồng (có giấy biên nhận);

+ Ông Phạm Khắc N trước đó đứng tên thửa đất số 147, thuộc tờ bản đồ số 31 và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 124m2, ông Nguyên mua thêm phần diện tích đã lấn Chếm tiếp giáp là 134,8m2. Ngày

17/02/2015, ông Phạm Khắc N nộp cho Nguyễn Huy T, số tiền 150.000.000 đồng (có giấy biên nhận).

+ Ông Đào Ng L trước đó đứng tên thửa đất số 100, thuộc tờ bản đồ số 31 và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 250,4m2, ông Lợi đã mua thêm phần diện tích đã lấn Chếm là 164,8m2. Ngày 21/5/2015, ông Đào Ng L nộp cho Đào Văn Q và ông Nguyễn Bá Ng- thủ quỹ số tiền 200.000.000 đồng (có phiếu thu).

* Hiện trạng các thửa đất hiện tại:

+ Đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 31, có diện tích 182m2 do ông Nguyễn Đăng M đứng tên. Năm 2019 ông nguyễn Đăng M làm thủ tục tách sổ cho em trai là Nguyễn Đăng T một nửa thửa đất có diện tích 91m2, ông M còn lại 91m2 (tách thành 02 thửa đất 179 và 180), các thửa đất tách trên có phần diện tích ghép mua thêm cụ thể là: Thửa đất số 179 có diện tích 91m2, ghép thêm 115,2m2; Thửa đất số 180 có diện tích 91m2, ghép thêm 128,7m2. Hiện phần diện tích đất ông M và ông Tĩnh mua thêm đất ở phía sau giáp ao, vẫn là mặt bằng, chưa xây dựng công trình gì trên diện tích đất mua, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Đối với diện tích đất mua thêm của ông Phạm Khắc N, hiện tại ông N đã xây nhà kiên cố 3 tầng trên diện tích đất này cùng với thửa đất của nhà ông, hiện tại gia đình ông Nguyên đang sinh sống ở đó.

+ Đối với diện tích nhà ông Đào Ng L, hiện tại ông Lợi đã xây nhà kiên cố 4 tầng trên diện tích đất đã mua thêm năm 2015.

Tại Văn bản trả lời số 2541/CV-TNMT ngày 30/9/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gia B xác định:

+ Việc giao bán đất của thôn Ngăm L như trên là sai phạm về thẩm quyền giao đất, vi phạm Điều 37 Luật đất đai năm 2003; Điều 59 Luật đất đai năm 2013.

+ Phần diện tích 543,5m2 liền kề phía sau các thửa đất 100, 147, 179, 180 theo quy hoạch sử dụng đất huyện Gia B thời kỳ 2011 – 2020; 2021 – 2030: Đất nuôi trồng thủy sản.

Nhà nước không cấp GCNQSD đất và thu hồi toàn bộ diện tích đất đã giao không đúng thẩm quyền kể từ ngày 01/7/2014 trở về sau.

Tại Công văn trả lời số 511/CV-CNVPĐKĐĐ của Ch nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai huyện Gia B xác định:

+ Thửa đất số: 100, 147, 179, 180 thuộc tờ bản đồ số 31 hiện nay các thửa đất trên đã được cấp 1 phần diện tích đất, 1 phần diện tích đất còn lại được thôn, xã giao năm 2015 chưa được cấp Giấy chứng nhận.

Căn cứ khoản 5, điều 23 Nghị định 43/2014: "Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đã được giao không đúng thẩm quyền. Nhà nước không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và thu hồi toàn bộ diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng thẩm quyền kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2014 trở về sau"

Tổng diện tích đất mà chính quyền thôn Ngăm L, xã Lãng N đã giao, bán trái thẩm quyền trong năm 2015 là 543,5m2, thu tổng số tiền là 750.000.000 đồng (bẩy trăm năm mươi triệu đồng). Do diện tích đất trên không phù hợp với quy hoạch đất ở nên xác định hành vi bán đất của chính quyền thôn Ngăm L năm 2015 đã gây thiệt hại cho cá nhân những người mua đất, tổng số tiền 750.000.000 đồng (bẩy trăm năm mươi triệu đồng).

* Việc sử dụng số tiền bán đất có được: Đối với số tiền 750.000.000 đồng thu được do bán đất cho các hộ năm 2015 thôn Ngăm L Ch vào việc xây dựng nhà văn hóa (hết tổng số tiền 1.249.337.000 đồng). Trong số tiền này thôn Ngăm L đã Ch 550.000.000 đồng tiền thu đất hồ Ngăm Giáo còn 200.000.000 đồng do ông Nguyễn Bá Ng làm thủ quỹ giữ, do ông Ng bị bệnh sau đó chết năm 2016, không bàn giao lại tiền cho thôn nên số tiền này thôn chưa thu lại được (Có biên bản nghiệm thu quyết toán nhà văn hóa, sổ theo dõi Ch và biên bản làm việc với ông Nguyễn Bá Ng cùng gia đình trước đó).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đào Văn Q, Nguyễn Huy T, Nguyễn Bá T và những người có liên quan đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định: Trong các năm 2014; 2015 do nhân dân thôn Ngăm L bỏ hoang ruộng đất tại khu vực cánh đồng N Cao, N Thấp, được sự đồng ý của người dân có ruộng nên chính quyền thôn Ngăm L đã thay mặt nhân dân đã ký hợp đồng thuê đất khu N Cao, đất khu N Thấp và đất khu Bờ Tềnh. Diện tích đất mà chính quyền thôn Ngăm L đã cho thuê nêu trên là đất nông nghiệp, đã được cấp sổ đỏ cho các hộ dân trong thôn. Toàn bộ số tiền cho thuê đất có được sử dụng để trừ vào tiền sản lượng của các hộ dân có đất tại các khu vực trên đã được cho thuê.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B đã tiến hành làm việc với UBND xã Lãng N, chính quyền thôn Ngăm L giai đoạn 2014 đến nay và làm việc trực tiếp với tổng số 417/493 hộ dân thôn Ngăm L có đất Nông nghiệp tại xứ đồng N Cao, N Thấp xác định trước thời điểm thôn Ngăm L cho các hộ dân thuê đất tại xứ đồng N Cao, N Thấp năm 2014, 2015 thì các hộ dân thôn Ngăm L bỏ hoang ruộng tại hai xứ đồng này, không canh tác gì, trước khi cho thuê

ruộng chính quyền thôn Ngăm L có thông báo trên loa truyền thanh cho các hộ dân được biết về chủ trương thôn cho thuê đất, tránh bỏ hoang hóa ruộng đất được đa số người dân đồng tình ủng hộ nhất trí cao. Do vậy chính quyền thôn đã đứng ra đại diện cho người dân có ruộng cho thuê lại ruộng để canh tác Nông nghiệp, không thay đổi hiện trạng, mục đích sử dụng đất.

Quá trình làm việc với các hộ dân và kiểm tra sổ sách xác định, hàng năm các hộ đều được thôn trả tiền bằng việc giảm tiền đóng sản cho các hộ phải đóng bằng số tiền có được do cho thuê ruộng tại khu đồng N Cao, N Thấp (Có các biên bản làm việc, sổ theo dõi, phương án thu, Ch và danh sách thống kê).

Quá trình điều tra, các bị cáo đã tự mình và tác động gia đình giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Gia B tổng số tiền 1.150.000.000 đồng (Một tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng) để khắc phục hậu quả do mình gây ra. Cụ thể: Gia đình bị cáo Đào Văn Q nộp 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) ; Gia đình bị cáo Nguyễn Huy T nộp 375.000.000 đồng (Ba trăm bẩy mươi năm triệu đồng); Gia đình bị cáo Nguyễn Bá T nộp 175.000.000 đồng (Một trăm bẩy mươi năm triệu đồng).

Đến ngày 22/9/2023 bị cáo Nguyễn Bá T đã tự nguyện nộp 76.000.000 đồng tại Ch cục THADS huyện Gia B, ngày 25/9/2023 Đào Văn Q đã tự nguyện nộp 25.340.000 đồng tại Ch cục THADS huyện Gia B để đảm bảo thi hành án.

Với N dung trên, Cáo trạng số 42/CT - VKSGB ngày 29/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B truy tố Đào Văn Q về tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" theo khoản 3 Điều 356 Bộ luật Hình sự, truy tố các bị cáo Nguyễn Huy T và Nguyễn Bá T về tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" theo khoản 2 Điều 356 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B duy trì quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo Đào Văn Q; Nguyễn Huy T và Nguyễn Bá T phạm tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ"

Về mức hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 3 Điều 356 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn Q từ

05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến ngày 16/12/2022.

Áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b; c khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 04/5/2023 đến ngày 23/5/2023.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 con dấu ghi "Trưởng thôn Nguyễn Bá T"; 01 con dấu ghi "Trưởng thôn Đào Văn Q"

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội không có tính chất vụ lợi nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584; điều 589 BLDS: Buộc các bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền đã gây thiệt hại cho nhà nước và những người dân có liên quan đến việc mua đất nhưng không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đất không được quy hoạch là đất ở) mà các bị cáo đã bán trái pháp luật. Cụ thể:

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho nhà nước số tiền gây thiệt hại là 41.675.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Văn Ch số tiền 49.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 410.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Đăng M số tiền 400.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Phạm Khắc N số tiền 150.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Đào Ng L số tiền 200.000.000 đồng.

Xác nhận các bị cáo và gia đình đã tạm nộp số tiền 1.150.000.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Xác nhận ngày 22/9/2023 bị cáo Nguyễn Bá T đã tự nguyện nộp 76.000.000 đồng, ngày 25/9/2023 bị cáo Đào Văn Q đã tự nguyện nộp 25.340.000 đồng tại Ch cục THADS huyện Gia B để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên toà, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người mua đất bị thiệt hại không đề nghị lấy lại số tiền đã bỏ ra mua đất mà đề nghị các cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho diện tích đất mà mình đã mua.

Những người liên quan đến việc nộp tiền thay cho các bị cáo xác nhận đã được các bị cáo tác động để nộp tiền bồi thường thiệt hại do các bị cáo gây ra. Đối với số tiền đã nộp, những người liên quan không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng : Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B đã làm đúng, đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đào Văn Q với vai trò là Bí thư thôn Ngăm L, xã Lãng N giai đoạn từ năm 2007 đến tháng 03 năm 2015, Nguyễn Bá T là Trưởng thôn Ngăm L giai đoạn từ năm 2007 đến tháng 6 năm 2014 và Nguyễn Huy T là Trưởng thôn Ngăm L, xã Lãng N giai đoạn từ tháng 6 năm 2014 đến tháng 03 năm 2015. Trong khoảng thời gian từ năm 2007 đến năm 2015, Đào Văn Q, Nguyễn Bá T, Nguyễn Huy T với vai trò, chức trách của mình đã lợi dụng chức vụ quyền hạn, đưa ra chủ trương và triển khai bán trái thẩm quyền tổng số 1.616,7 mét vuông đất, thu tổng số tiền là 1.646.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm

bốn mươi sáu triệu đồng). Gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền 41.675.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu sáu trăm bẩy mươi năm nghìn đồng) và gây thiệt hại cho cá nhân tổng số tiền 1.209.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm linh chín triệu đồng). Cụ thể:

Năm 2007, Đào Văn Q là Bí thư thôn và Nguyễn Bá T là Trưởng thôn đã ra chủ trương và tiến hành giao cho anh Bùi Văn Ch thửa đất 824, tờ bản đồ số 28 diện tích 101m2 ở giáp ao trước cửa đình thôn Ngăm L để đổi cho anh Ch phần diện tích đất 12 m2 của anh Ch nằm cạnh khuôn viên Đình thôn Ngăm L nhằm cải tạo, tu sửa khuôn viên đình. Chính quyền thôn Ngăm L đã thu của anh Ch tổng số tiền 49.000.000 đồng. Hiện thửa đất trên không phù hợp với quy hoạch đất ở, không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gây thiệt hại cho anh Ch số tiền 49.000.000 đồng.

Năm 2008- 2009, Đào Văn Q là Bí thư thôn và Nguyễn Bá T là Trưởng thôn đã ra chủ trương và tiến hành bán 05 thửa đất gồm: thửa đất 137, 138, 139, 140, 141 thuộc tờ bản đồ số 31 xã Lãng N, tổng diện tích 865 m2 cho các ông Đào Văn T, ông Phạm Ích Đ, ông Nguyễn Xuân T; ông Nguyễn Xuân M, ông Nguyễn Huy B, thu tổng số tiền 437.000.000 đồng. Hiện các thửa đất trên phù hợp với quy hoạch, gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền 41.675.000 đồng.

Năm 2012, Đào Văn Q là Bí thư thôn và Nguyễn Bá T là Trưởng thôn đã ra chủ trương và tiến hành bán cho anh Nguyễn Xuân H 01 thửa đất số 285 tờ bản đồ số 28 có diện tích 104m2 ở giáp ao trước cửa đình thôn Ngăm L với số tiền là 410.000.000 đồng. Hiện thửa đất trên không phù hợp với quy hoạch đất ở, không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gây thiệt hại cho anh H số tiền 410.000.000 đồng.

Năm 2015, Đào Văn Q là Bí thư thôn và Nguyễn Huy T là Trưởng thôn đã ra chủ trương và tiến hành bán trái thẩm quyền cho ông Nguyễn Đăng M, ông Phạm Khắc N, ông Đào Ng L tổng diện tích đất là 543,5m2, thu tổng số tiền là 750.000.000 đồng. Hiện các thửa đất trên không phù hợp với quy hoạch đất ở, không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gây thiệt hại cho các ông Nguyễn Đăng M, Phạm Khắc N và Đào Ng L tổng số tiền 750.000.000 đồng.

Tổng thiệt hại mà các bị cáo đã gây ra cho Nhà nước và cho các cá nhân đã mua đất là 1.250.675.000 đồng, trong đó bị cáo Đào Văn Q phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số tiền trên, bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu trách nhiệm cùng bị cáo Đào Văn Q đối với số thiệt hại là 500.675.000 đồng và bị cáo Nguyễn

Huy T phải chịu trách nhiệm cùng bị cáo Đào Văn Q đối với số thiệt hại là 750.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đào Văn Q đã phạm tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Cáo trạng truy tố bị cáo Đào Văn Q theo khoản 3 Điều 356 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá T đã phạm tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Bá T theo điểm b; c khoản 2 Điều 356 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy T đã phạm tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Huy T theo điểm c khoản 2 Điều 356 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong vụ án này, mặc dù có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công bàn bạc mà cùng chung thực hiện công việc theo nghị quyết của cuộc họp và không có vụ lợi cá nhân. Do vậy, VKSND huyện Gia B không truy tố các bị cáo với tình tiết "phạm tội có tổ chức" là phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nó xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị – xã hội; lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ làm ảnh hưởng đến hoạt động đúng đắn, danh dự, uy tín của cơ quan, tổ chức mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung đối với xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: các bị cáo có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bản thân các bị cáo chưa bị đưa ra xét xử và cũng chưa bao giờ bị xem xét xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật khác. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra; bản thân các bị cáo đã tự nguyện và tác động đến gia đình để bồi thường đối với các thiệt hại xảy ra. Cá nhân các bị cáo đã có nhiều thành tích trong công tác, được tặng thưởng nhiều giấy khen và sinh ra trong gia

đình có công với cách mạng, các bị hại và người có quyền, lợi ích liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đào Văn Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Bá T đã bị truy tố với tình tiết định khung tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 điều 356 BLHS nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Huy T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đối Chếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội 01 lần, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, quá trình công tác có nhiều thành tích và được tặng thưởng nhiều giấy khen. Do vậy, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng cải tại, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Mặt khác, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 điều 51 BLHS và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Do vậy cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS là phù hợp pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội không vì mục đích tư lợi cá nhân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với các thiệt hại do các bị cáo gây ra thì cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho nhà nước và những người dân bị thiệt hại là phù hợp pháp luật. Cụ thể:

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho nhà nước số tiền gây thiệt hại là 41.675.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Văn Ch số tiền 49.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 410.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Đăng M số tiền 400.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Phạm Khắc N số tiền 150.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Đào Ng L số tiền 200.000.000 đồng.

Đối với số tiền 1.150.000.000 đồng các bị cáo và gia đình đã tạm nộp cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp pháp luật.

Xác nhận ngày 22/9/2023 bị cáo Nguyễn Bá T đã tự nguyện nộp bổ sung 76.000.000 đồng, ngày 25/9/2023 bị báo Đào Văn Q đã tự nguyện nộp 25.340.000 đồng tại Ch cục THADS huyện Gia B. Xét cần tạm giữ số tiền kể trên để đảm bảo thi hành án là phù hợp pháp luật.

Đối với số tiền có được do các bị cáo bán đất trái pháp luật mà có sau đó được các bị cáo sử dụng để xây dựng các công trình công cộng (không vì mục đích thu lợi cá nhân). Bản thân các bị cáo đã dùng nguồn tiền khác thuộc sở hữu hợp pháp của mình và gia đình để bồi thường. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo xác nhận sẽ yêu cầu giải quyết trong vụ án khác khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Do vậy, không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết trong vụ án khác khi có yêu cầu là phù hợp pháp luật.

Mặt khác, đối với những gia đình mua đất nhưng đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong thời gian tới thì đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 con dấu ghi "Trưởng thôn Nguyễn Bá T"; 01 con dấu ghi "Trưởng thôn Đào Văn Q" đến nay không còn giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp pháp luật.

Đối với những quyển sổ và các chứng từ có liên quan là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) Phiếu thu đề ngày 21/5/2015 (Bản gốc) trả lại cho ông Đào Ng L, 01 (một) biên bản giao quyền sử dụng đất đề ngày 09/11/2009 (Bản phô tô) trả lại cho anh Phạm Ích S; 03 (ba) Giấy biên nhận nhận tiền đề các ngày 27/01/2015, 02/02/2015, 17/02/2025 (Bản gốc) trả lại cho ông Nguyễn Đăng M; 01 (một) biên bản chuyển đổi mục đích sử dụng đất đề ngày 09/11/2009 (Bản gốc) trả lại cho ông Nguyễn Xuân M; 01 (một) biên bản chuyển đổi mục đích sử dụng đất đề ngày 20/10/2008 (Bản gốc); 01 (một) Giấy biên nhận đề ngày 11/02/2010 (Bản gốc); 03 (ba) Phiếu thu đề các ngày 04/2/2008, 01/2/2008, 04/2/2008 (Bản gốc) trả lại cho ông Đào Văn T là phù hợp pháp luật nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 200.000.000 đồng thu từ việc bán đất năm 2015 chưa Ch, cơ quan CSĐT Công an huyện Gia B tiến hành truy thu đối với chính quyền thôn Ngăm L, xã Lãng N. Tuy nhiên, do số tiền này do ông Nguyễn Bá Ng thủ quỹ thôn đang cầm và hiện ông Ng đã chết nên thôn Ngăm L chưa có để giao nộp. Về số tiền kể trên, tại phiên toà hôm nay, đại diện chính quyền thôn Ngăm L không yêu cầu giải quyết trong cùng vụ án này và sẽ yêu cầu khởi kiện đối với những người thừa kế của ông Nguyễn Bá Ng trong vụ án dân sự khác khi có yêu cầu là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có: Đối với ông Phạm Ích H là kế toán của thôn Ngăm L (Giai đoạn 2007 đến 2015), ông Phạm Khắc N làm Phó Chủ nhiệm HTX Dịch vụ Nông nghiệp thôn Ngăm L giai đoạn năm 2008 đến 2020; Ông Nguyễn Đăng Nh là thủ quỹ của thôn Ngăm L thực hiện việc thu tiền của các hộ dân mua đất giai đoạn 2008 – 2012, có tham gia họp Ch bộ bàn về việc giao bán đất và ký vào các biên bản giao đất cho các hộ dân. Tuy nhiên ông H, ông N, ông Nh không tham gia đóng góp đưa ra chủ trương, ông H, ông N, ông Nh chỉ làm theo sự chỉ đạo, bản thân không nhận thức được việc giao bán đất trên là không đúng thẩm quyền nên cơ quan CSĐT Công an huyện Gia B không xem xét xử lý đối với ông H, ông N và ông Nh.

Đối với ông Nguyễn Đăng D là Trưởng thôn năm 2007, đã thực hiện việc đổi đất cho nhà anh Ch thu số tiền 25.000.000 đồng. Tuy nhiên, không giao được đất cho

nhà anh Ch. Sau đó chính quyền thôn khóa sau tiếp tục thực hiện giao đất cho anh Ch do vậy ông D phải chịu trách nhiệm đồng phạm về thiệt hại cho nhà anh Ch về số tiền là 49.000.000 đồng. Hành vi vi phạm trên của ông Nguyễn Đăng D có dấu hiệu của tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" quy định tại Khoản 1 Điều 181 Bộ luật hình sự năm 1999, tuy nhiên căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 27 Bộ luật hình sự năm 2015 (Khoản 2 Điều 23 Bộ Luật hình sự năm 1999) quy định về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự thì hành vi vi phạm của ông Nguyễn Đăng D đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B không xem xét xử lý.

Đối với ông Nguyễn Bá Ng là thủ quỹ từ năm 2014 thực hiện việc thu tiền của gia đình ông Đào Ng L với số tiền là 200.000.000 đồng trong quá trình làm thủ quỹ ông Nguyễn Bá Ng đã bị bệnh và chết vào tháng 10 năm 2016, số tiền ông Ng giữ quỹ của thôn Ngăm L đến khi ông Ng chết ông Ng vẫn chưa bàn giao lại cho thôn Ngăm L số tiền nêu trên. Hiện nay ông Ng đã chết do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B không xem xét xử lý đối với ông Nguyễn Bá Ng.

Đối với các ông, bà là tổ Hội đồng nhân dân, trưởng các khu, trưởng các ban ngành đoàn thể như Bí thư đoàn thanh niên, Chủ tịch Hội phụ nữ, Ch hội người cao tuổi, Hội nông dân, các Đảng viên trong Ch bộ thôn chỉ là thành phần tham gia các cuộc họp và tham gia ký vào các biên bản theo triệu tập và theo chỉ đạo của cấp trên không có quyền quyết định N dung vụ việc do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với những người này.

Đối với việc chính quyền thôn Ngăm L đứng ra cho thuê diện tích đất nông nghiệp tại xứ đồng N Cao, N Thấp, quá trình điều tra xác định, hành vi cho thuê đất trên của cán bộ thôn Ngăm L không gây thiệt hại cho nhà nước và các hộ dân, các hộ dân có đất cũng không có ý kiến gì về việc cho thuê đất. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi trên là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố các bị cáo Đào Văn Q; Nguyễn Bá T và Nguyễn Huy T phạm tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ".

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 3 Điều 356, điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52; Điều 17. Điều 58, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Văn Q 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến ngày 16/12/2022.

Áp dụng điểm b; c khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 04/5/2023 đến ngày 23/5/2023.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Huy T cho UBND xã Lãng N, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, Điều 589 BLDS: Buộc

Bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho nhà nước số tiền gây thiệt hại là 41.675.000 đồng.

Bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Văn Ch số tiền 49.000.000 đồng.

Bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Bá T phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 410.000.000 đồng.

Bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Đăng M số tiền 400.000.000 đồng.

Bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Phạm Khắc N số tiền 150.000.000 đồng.

Bị cáo Đào Văn Q và bị cáo Nguyễn Huy T phải liên đới bồi thường cho anh Đào Ng L số tiền 200.000.000 đồng.

Xác nhận các bị cáo và gia đình đã nộp số tiền 1.150.000.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tạm giữ số tiền 76.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Bá T đã nộp bổ sung ngày 22/9/2023 và số tiền 25.340.000 đồng bị cáo Đào Văn Q đã nộp bổ xung ngày 25/9/2023 tại Ch cục THADS huyện Gia B để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dấu ghi "Trưởng thôn Nguyễn Bá T"; 01 con dấu ghi "Trưởng thôn Đào Văn Q"

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án : Các bị cáo Đào Văn Q, Nguyễn Bá T và Nguyễn Huy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, điều 333 BLTTHS: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt kết quả bản án vắng mặt./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ XUÂN NGHĨA **NGUYỄN ĐÌNH KIÊN** **THẠCH THIÊN HÀ**